

Bản án số: 150/2022/HS-ST  
Ngày: 28-11-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Kim Quyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trương Thị Kim Tiến.

Bà Lê Thị Xuân Đào.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Dương Văn T**, sinh năm 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn Hiệp, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Lót, sinh năm 1957; Bản thân chưa có vợ con; Tiền án: Có 01 tiền án.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/HSST ngày 13/02/2006 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo Dương Văn T 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 1461/HSST ngày 28/9/2006 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo Dương Văn T 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia. Bản án này được tổng hợp hình phạt với bản án số 10/HSST ngày 13/02/2006 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí

Minh là 01 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/9/2007, chưa chấp hành xong phần án phí, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Có 01 tiền sự.

Tại Quyết định số 613/QĐ-TA ngày 27/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo Dương Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 21 tháng, kể từ ngày 02/5/2020. Bị cáo Dương Văn T chấp hành xong Quyết định ngày 22/01/2022, chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 198/HSST ngày 17/7/2009 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo Dương Văn T 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo T đã chấp hành xong án phí ngày 19/3/2010, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/12/2010 (đã được xóa án tích).

Bị cáo Dương Văn T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đến nay (có mặt).

*Bị hại:* Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 14/8/2022, bị cáo đi từ nhà trọ N thuộc ấp B, xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đến địa bàn xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đến địa phận xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An với ý định tìm kiếm tài sản của người khác để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo đi vào nhà trọ của ông Đ tại ấp N, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Bị cáo nhìn vào phòng trọ số 02 thấy ông Phạm Văn Th đang nằm ngủ trong phòng bên cạnh có để điện thoại Samsung Galaxy A73. Bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại này nên đi đến gần chỗ ông Th đang nằm ngủ lấy điện thoại cầm trên tay thì bị ông Th phát hiện, truy hô. Bị cáo bỏ chạy thì bị ông Th truy đuổi và cùng với quần chúng nhân dân bắt quả tang tạm giữ bị cáo cùng vật chứng vụ án.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A73, màu xám, số kiểu máy: SM-A736BIDS, số Imei 1: 352828294454416, số Imei 2: 354462614454415, sim điện thoại số 0878208739.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 84/KL.ĐGTS ngày 16/8/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kết

luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A73, trị giá 11.390.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 151/CT-VKSDH ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Dương Văn T tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Dương Văn T gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Dương Văn T mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 09 tháng tù.

Về tang vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa đã xử lý vật chứng, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A73 cho ông Th xong nên không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Phạm Văn Th trình bày tại cơ quan điều tra: Ngày 14/8/2022, bị cáo Dương Văn T trộm của ông 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A73. Nay ông đã nhận lại điện thoại, ông không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người làm chứng nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây

trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản giữ người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng với bản kết luận về định giá tài sản số 84/KL.ĐGTS ngày 16/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Đức Hòa và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên ngày 14/8/2022, bị cáo Dương Văn T đã lén lút trộm của ông Phạm Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A73. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Dương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Dương Văn T với tội danh và Điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo T gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản đang thuộc sở hữu của ông Phạm Văn Th, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 1461/HSST ngày 28/9/2006 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Dương Văn T 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia. Bản án này được tổng hợp hình phạt với bản án số 10/HSST ngày 13/02/2006 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh là 01 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/9/2007, chưa chấp hành xong phần án phí, bị cáo chưa được xóa án tích, bị cáo tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tiền sự, bị cáo Dương Văn T chấp hành xong Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 22/01/2022, chưa được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành

chính. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, TP.HCM xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Do đó, xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo.

[7] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Dương Văn T là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về tang vật chứng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa đã xử lý vật chứng, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A73 cho ông Phạm Văn Th nên không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Văn Th không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên không xem xét.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Dương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2022.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021): Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Văn T 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/11/2022) để bảo đảm thi hành án.

Về tang vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021):

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A73 lại cho bị hại xong.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Dương Văn T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Về kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CQ CSĐT CA huyện Đức Hòa;
- CQ THAHS CA huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Kim Quyên**